TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HS-ST
Ngày 21/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Thái;
Các Hội thẩm nhân dân : Ông Lê Văn Đông và bà Đỗ Thị Bích Hồng;
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Ninh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2018; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn D – Tên gọi khác: Không; sinh ngày 12/9/1990, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị bắt quả tang ngày 17/6/2018, bị tạm giữ đến ngày 26/6/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

2. Lê Văn B – Tên gọi khác: Không; sinh ngày 09/6/1996, tại huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, Huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông Lê Văn Kh và bà Hoàng Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa có. Bị bắt quả tang ngày 17/6/2018, bị tạm giữ đến ngày 26/6/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt.

**** Người chứng kiến:*** ông Phạm Năng H1 - sinh năm 1954; Nơi cư trú: phố Tam Thịnh, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 17/6/2018, tại Quốc lộ 18C thuộc phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Văn D và Lê Văn B có hành tàng trữ trái phép 0,385 gam ma túy Methamphetamine và 0,825 gam

ma túy Cần sa, bị Công an huyện Tiên Yên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon kích thước (2,4 x 2,4)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 01 vỏ bao thuốc là "Thăng Long" màu vàng do D vất xuống lề đường. Ngoài ra, con thu trong người của Đinh Văn D: 01 túi nilon (7x6)cm, bên trong chứa lá thực vật khô; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 V10.01.11, gắn sim số thuê bao 0165.7190.565 và 440.000đ (bốn trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản kết luận giám định số 479/GĐMT ngày 17/6/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon kích thước (2,4x2,4)cm gửi giám định là ma túy; Loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,385 gam (không phẩy ba tám năm gam); Lá thực vật khô trong 01 túi nilon kích thước (7x6)cm gửi giám định là ma túy; Loại: Cần sa; Khối lượng: 0,825gam (không phẩy tám hai năm gam);

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn D khai nhận: Khoảng 12 giờ, ngày 17/6/2018, bị cáo kiểm tra điện thoại thấy có số gọi nhỡ nên đã gọi lại thì gặp người thanh niên mà bị cáo đã quen trước đó ở khu vực phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, nhưng không nhớ tên. Bị cáo biết người này cũng sử dụng ma túy nên hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy "đá", người đó đồng ý và hẹn đến khu vực cây xăng ngã ba giao nhau giữa Quốc lộ 18A và Quốc lộ 18C đường đi huyện Bình Liêu thuộc phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên để giao dịch mua bán. Sau đó bị cáo rủ Lê Văn B cùng đi mua ma túy về để sử dụng, bị cáo thỏa thuận mỗi người góp 500.000 đồng từ số tiền mà B đã đưa cho bị cáo trước đó để chi tiêu, sinh hoạt chung, B đồng ý. Khi tàu cập bến và neo đậu ở xã Đầm Buôn, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo và B đã đón xe khách đi huyện Tiên Yên để mua ma túy. Khi đến chỗ hẹn, bị cáo và B đã gặp một người đàn ông đi xe mô tô đến (Không rõ biển kiểm soát) chở bị cáo và B đi theo hướng Quốc lộ 18C đường đi huyện Bình Liêu được khoảng 200 mét thì dừng lại. Tại đây, người đàn ông đó đưa cho bị cáo 01 vỏ bao thuốc là "Thăng Long" màu vàng, bên trong đựng ma túy, bị cáo đưa cho B cầm và trả 1.000.000 đồng cho người đàn ông đó, sau đó người bán ma túy đi xe mô tô về hướng cây xăng, còn B đưa lại vỏ bao thuốc lá cho bị cáo, thì bị Công an kiểm tra, bị cáo đã vất vỏ bao thuốc lá Thăng long đựng ma túy xuống lề đường mục đích là để tẩu tán vật chứng, nhưng vẫn bị công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Ngoài ra bị cáo khai gói ma túy Cần sa Công an thu giữ trong người bị cáo là của B nhặt được, B đã mang về để gói ma túy ở trên tàu nên bị cáo cầm để sử dụng; số tiền 440.000 đồng thu giữ là của bị cáo là tiền do lao động mà có; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 gắn sim số 0165.7190.565 là điện thoại của bị cáo, bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo Đinh Văn D thể hiện: Bị cáo và D cùng làm thuê đánh bắt hải sản trên tàu. Bản thân có sử dụng ma túy, ngày 17/6/2018 được D rủ cùng đi mua ma túy để cùng sử dụng, bị cáo đồng ý đi cùng với D. Tiền mua ma túy là tiền công do bị cáo làm thuê trên tàu, bị cáo đưa cho D 1.000.0000 đồng để sử dụng vào việc sinh hoạt, D có nói lấy 500.000 đồng trong đó ra để mua ma túy, bị cáo đồng ý. Gói ma túy Cần sa Công an thu của D là do bị cáo đi ăn cưới ở huyện Vân

Đồn nhặt được, bị cáo mang xuống tàu để sử dụng, khi đi lên Tiên Yên mua ma túy D đã cầm theo.

Người chứng kiến Phạm Năng H1 vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/6/2018 anh đi từ Phong Dụ về Tiên Yên, khi đi đến khu vực nhà máy nước thì thấy lực lượng công an bắt giữ hai nam thanh niên. Khi anh đến gần thì thấy lực lương Công an phát hiện tại vị trí dưới chân của hai thanh niên 01 túi nilon, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Hai người thanh niên trên có khai nhận một người tên là B nhà ở Đầm Hà và một người tên là D nhà ở Vân Đồn; cả hai khai nhận túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng bị Công an thu giữ là ma túy vừa mua của một người đàn ông không quen biết. Sau đó Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi quần của người tên D có 01 túi nilon, bên trong chứa thực vật khô, nghi là Cần sa, tiền và điện thoại di động.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSNDTY ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên truy tố Đinh Văn D và Lê Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Đinh Văn D và Lê Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn D từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án được trừ đi thời gian bị tạm giữ.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn B từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án được trừ đi thời gian bị tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 V10.01.11.

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,32 gam (không phẩy ba hai gam) Methamphetamine và 0,36 gam (không phẩy ba sáu gam) Cần Sa, được niêm phong trong phong bì số 479/GĐMT do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 sim điện thoại số 0165.7190.565.

Trả lại cho bị cáo Đinh Văn D số tiền 440.000 đồng.

Bị cáo D và B không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng

xét xử xem xét hoàn cảnh, điều kiện của các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đinh Văn D và Lê Văn B không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người chứng kiến Phạm Năng H1; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, biên bản kiểm tra máy điện thoại của Công an huyện Tiên Yên; kết luận giám định số 479/GĐMT ngày 17/6/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Cáo trạng số 10/CT-VKSNDTY ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 15 phút ngày 17/6/2018, tại Quốc lộ 18C thuộc phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, Đinh Văn D và Lê Văn B có hành tàng trữ trái phép 0,385 gam ma túy Methamphetamine và 0,825 gam ma túy Cần sa để sử dụng thì bị Công an huyện Tiên Yên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Đinh Văn D và Lê Văn B có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, đã cố ý đi mua 0,385 gam ma túy Methamphetamine và cất giấu trong người 0,825 gam ma túy Cần sa để sử dụng nhằm đáp ứng cho nhu cầu của bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn vi phạm Luật Phòng, chống ma túy; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đúng với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo. Để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này trên địa bàn huyện nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với các bị cáo, cần có một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đánh giá tính chất, vai trò của các bị cáo thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người nghiện ma túy rủ nhau và cùng góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo D là người khởi xướng, rủ bị cáo B đi mua ma túy, trực tiếp liên hệ, thỏa

thuận và thực hiện hành vi mua ma túy, nên D là người giữ vai trò đầu vụ ; bị cáo B khi được D rủ góp tiền đi mua ma túy về cùng sử dụng lẽ ra phải can ngăn, nhưng đã không làm vậy mà đồng ý ngay, nên B là người giữ vai trò sau bị cáo D. Xét cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó các bị cáo có thể bị áp dụng các hình phạt bổ sung nêu trên. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi, làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, không giữ chức vụ gì, là người nghiện ma túy, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung nêu trên đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- 01 chiếc điện thoại động nhãn hiệu Nokia 230 V10.01.11, gắn sim số 0165.7190.565, thu giữ của bị cáo Đinh Văn D, bị cáo D đã sử dụng vào việc liên lạc để mua ma túy. Chiếc điện thoại còn giá trị sử dụng, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; đối với sim số 0165.7190.565 xét không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- 0,32 gam (không phẩy ba hai gam) Methamphetamine và 0,36 gam (không phẩy ba sáu gam) Cần Sa, được niêm phong trong phong bì số 479/GĐMT do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, màu vàng. Xét vỏ bao thuốc lá không còn giá trị sử dụng, số ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 440.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thu giữ của bị cáo Đinh Văn D. Xét thấy đây là tiền thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo D.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối tượng bán ma túy cho các bị cáo Đinh Văn D và Lê Văn B trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được lại lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đinh Văn D, Lê Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đinh Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 26/6/2018.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn B 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 26/6/2018.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 V10.01.11.

+ Tịch thu, tiêu hủy 0,32 gam (không phẩy ba hai gam) Methamphetamine và 0,36 gam (không phẩy ba sáu gam) Cần Sa, được niêm phong trong phong bì số 479/GĐMT do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long và 01 sim điện thoại số 0165.7190.565.

Trả lại cho bị cáo Đinh Văn D 440.000đ (Bốn trăm bốn mười nghìn đồng).

(*Tình trạng như tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/8/2018 giữa Công an huyện Tiên Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên*).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Văn D và Lê Văn B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Tiên Yên;*
- *Cơ quan điều tra CA huyện Tiên Yên;*
- *Cơ quan THAHS công an huyện Tiên Yên.*
- *Chi cục THADS huyện Tiên Yên;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Các bị cáo;*
- *Lưu HS- VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lý Văn Thái

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Hùng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Hùng 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 12/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định có trong phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 123/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 91/BB-THA ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Hùng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Văn Hùng có mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND TP Cẩm Phả;*
- *Cơ quan điều tra CA TP Cẩm Phả;*
- *Cơ quan THAHS công an TP Cẩm Phả.*
- *Chi cục THADS TP Cẩm Phả;*
-*TTG công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS- VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bạch Bích